

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH
THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **151/2019/HS-PT**

Ngày: 10-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Cao Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Trần Hưng Bình và ông Nguyễn Thanh Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tường Vy – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10/10/2019 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 105/2019/TLPT-HS ngày 05 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Đinh Thị H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 130/2019/HS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Huế. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/QĐXXPT-HS ngày 09 tháng 9 năm 2019.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đinh Thị H; Tên gọi khác: B; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 01/12/1996, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Kế S, xã Phú D, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế; Chỗ ở: Thôn Mậu T, xã Phú M, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Đinh Hữu L (sinh năm 1966); Con bà: Dương Thị Y (sinh năm 1968); Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 01; Chồng: Lê Viết T, sinh năm 1995; Con: có 1 con 02 tuổi; Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ ở với gia đình, đi học văn hóa hết lớp 12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình.

Nhân thân: Ngày 05/5/2014, bị Công an phường Phú Hòa, thành phố Huế xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.(Có mặt tại phiên tòa).

*** Người đại diện hợp pháp của bị cáo:**

1/ Ông Đinh Hữu L , sinh năm 1966 (vắng mặt)

2/Bà Dương Thị Y , sinh năm 1968 (có mặt)

3/ Ông Lê Viết Thắng, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Mậu Tài, xã Phú Mậu, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.
Có mặt bà Dương Thị Yến là mẹ ruột của bị cáo.

* **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Sương – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Tỉnh Thừa Thiên Huế (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền để sử dụng nên trong các ngày 01/10/2018, 01/11/2018 và 08/11/2018, tại địa bàn thành phố Huế, Đinh Thị H đã thực hiện ba vụ trộm cắp tài sản. Cụ thể như sau:

* **Vụ thứ nhất:** Ngày 30/9/2018, Đinh Thị H đến quán cà phê Mai Uyên của chị Trần Thị H1 xin việc với mục đích lợi dụng sơ hở để chiếm đoạt tài sản. H nói dối tên của mình là Nguyễn Thị Hà M, sinh viên trường Đại học ngoại ngữ Huế, nhà ở gần Chợ Mai. Chị H1 đồng ý nhận H vào làm việc. Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 01/10/2018, kết thúc ca làm buổi sáng, H ra về. Khi đi ngang qua tủ nhôm kính gần quầy pha chế, H phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6Plus của chị H1 đang sạc pin nên lén lút lấy trộm, cất giấu trong người rồi đem về nhà sử dụng cá nhân.

- *Vật chứng thu giữ:* 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6Plus màu xám bạc, số imei 354388066825671.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 406/KL-HĐĐG ngày 14/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế xác định: Điện thoại di động hiệu iPhone 6Plus tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị **3.500.000 đồng**.

- *Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:* Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Trần Thị H1 chiếc điện thoại di động hiệu iPhone 6Plus màu xám bạc. Chị H1 không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

* **Vụ thứ hai:** Với thủ đoạn tương tự, ngày 30/10/2018, Đinh Thị H xin vào làm việc tại tiệm bánh mỳ Đồng Tâm ở 197 đường Bà T, phường Xuân P, thành phố Huế. H nói dối mình tên Hoàng O, nhà ở Chợ Mai. Đến khoảng 21 giờ 00 phút ngày 01/11/2018, sau khi hết giờ làm việc, thấy ở góc nhà có để 01 túi xách màu đen và 01 cái balô màu đen, H lén lút lấy trộm bỏ vào trong túi nilông rồi ra về. Cái túi xách là tài sản của chị Ksor H'C, ba lô là tài sản của chị Phan Thị Như T. Trên đường đi H lục trong túi xách lấy khoảng 150.000 đồng, 01 giấy Chứng minh nhân dân và 01 thẻ sinh viên đều mang tên Ksor H'C; lục trong ba lô lấy 01 dây sạc pin điện thoại màu trắng; rồi đem toàn bộ về nhà cất giấu. Đối với những vật dụng cá nhân khác không có giá trị thì H vứt dọc đường không rõ vị trí.

- *Vật chứng thu giữ:* 01 cái túi xách màu đen có dây đeo chéo (kích thước 15 x 20cm); 01 giấy Chứng minh nhân dân và 01 thẻ sinh viên đều mang tên Ksor H'C; 01 cái ba lô màu đen (kích thước 20 x 25cm); 01 dây sạc pin điện thoại màu trắng hiệu Vivo.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 48/KL-HĐĐG ngày 24/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế xác định giá trị các tài

sản trên tại thời điểm bị chiếm đoạt như sau: 01 cái túi xách 30.000 đồng, 01 cái ba lô 50.000 đồng, 01 dây sạc pin điện thoại 25.000 đồng.

Như vậy tổng giá trị tài sản mà Đinh Thị H chiếm đoạt trong vụ thứ hai này là: **255.000 đồng** (Hai trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

- *Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:* Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Ksor H'C 01 cái túi xách, 01 giấy Chứng minh nhân dân và 01 thẻ sinh viên đều mang tên Ksor H'C. Trả lại cho chị Phan Thị Như T 01 cái ba lô và 01 dây sạc pin điện thoại. Sau khi nhận lại tài sản, các chị Ksor H'C và Phan Thị Như T không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

* **Vụ thứ ba:** Khoảng 16 giờ 00' ngày 08/11/2018, Đinh Thị H đi bộ ngang cơ sở 2 của Học viện âm nhạc Huế thì trời mưa nên vào trú mưa. Phát hiện tại nhà để xe trong sân trường có dựng 01 xe mô tô hiệu Yamaha NOZZA GRD, biển số 76F1-110.43 của chị Nguyễn Thị Thanh Tr và không có người trông giữ, nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt. H đến lên lút đẩy xe mô tô 76F1-110.43 đi ra khỏi cổng được khoảng 05 mét thì bị bảo vệ của nhà trường là ông Trần Duy A và anh Nguyễn Anh H2 chặn lại hỏi thì H nói dối "Dắt xe đi đổ xăng". Khi được hỏi về vé gửi xe thì Hải nói "để quên trên phòng học"; rồi giả vờ đi vào lại trong trường và lẫn trốn. Khoảng hơn 18 giờ cùng ngày, khi H đi ra phía cổng trường thì bị ông Trần Duy A giữ lại, báo Công an phường Vĩnh Ninh đến làm việc.

- *Vật chứng thu giữ:* Một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha NOZZA GRD biển số 76F1-110.43, số máy 006429, số khung 006425.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐG ngày 06/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế xác định: Tại thời điểm bị chiếm đoạt xe mô tô biển số 76F1-110.43 có giá trị 28.000.000 đồng.

- *Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:* Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh Tr xe mô tô biển số 76F1-110.43. Chị Tr không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Như vậy, Tổng giá trị tài sản mà Đinh Thị H chiếm đoạt trong 03 vụ nêu trên là **31.755.000 đồng** (Ba mươi một triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, do có sự nghi ngờ về năng lực trách nhiệm hình sự của Đinh Thị H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế ra quyết định trưng cầu giám định tình trạng tâm thần, khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 371/KLGĐTC ngày 22/4/2019 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận về tình trạng tâm thần của Đinh Thị H như sau:

* *Trước thời điểm gây án:*

a. Kết luận về mặt y học: Tâm thần phân liệt thể không biệt định tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót ổn định (F20.32).

b. Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

* *Tại thời điểm gây án:*

a. Kết luận về mặt y học: Tâm thần phân liệt thể không biệt định tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót ổn định (F20.32).

b. Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

** Tại thời điểm hiện tại:*

a. Kết luận về mặt y học: Tâm thần phân liệt thể không biệt định tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót ổn định (F20.32).

Đối tượng cần được điều trị ngoại trú liên tục.

b. Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 130/2019/HS-ST ngày 24/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Huế đã áp dụng Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Thị H 01 năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo luật định.

Ngày 08/7/2019, bà Dương Thị Y là mẹ của bị cáo và là người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh Thị H có Đơn kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo. Tại phiên tòa, bà Y giữ nguyên kháng cáo và bổ sung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo cũng thống nhất như đề nghị của Luật sư.

Tại phiên tòa phúc thẩm Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có quan điểm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Thị H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Dương Thị Y nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của pháp luật nên hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm như sau:

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Do có ý định chiếm đoạt tài sản của người khác, nên vào các ngày 01/10/2018, 01/11/2018 và 08/11/2018, tại địa bàn các phường Võ D, Xuân P và Vĩnh N, thành phố Huế, bị cáo Đinh Thị H đã 03 lần lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng giá trị các tài sản là 31.755.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà pháp luật bảo vệ. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bà Dương Thị Yển thấy rằng: Bị cáo Đinh Thị H là người hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nhưng bị cáo vẫn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật; dù bị cáo chưa có tiền án tiền sự nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo đã từng bị Công an

phường Phú Hòa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến nhân thân của bị cáo, đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Đã xét đến tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng đối với bị cáo và tuyên phạt bị cáo 01 năm tù là có căn cứ. Tuy nhiên, cũng cần phải xem xét cho bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức, bị cáo đang nuôi con nhỏ, rất cần có sự chăm sóc, yêu thương từ mẹ. Để thể hiện sự nhân đạo và khoan hồng của pháp luật, cần chấp nhận một phần kháng cáo để giảm hình phạt cho bị cáo, nhưng không chấp nhận kháng cáo về phần đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bà Dương Thị Y không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Dương Thị Y. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 130/2019/HS-ST ngày 24/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Huế.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Thị H 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về án phí hình sự phúc thẩm bà Dương Thị Yến không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT-Huế;
- TAND thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Lưu Hs, Vp, Tòa Hs;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

TRƯỞNG CAO SƠN